

Số: 303/2020/QĐST-VHNGĐ

Tân Uyên, ngày 20 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và L phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 293/2020/TLST-VHNGĐ ngày 10/11/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Bà Bùi Thị L, sinh năm 1982; địa chỉ thường trú: Tổ 2, Khu phố 5, phường V, thị xã T, tỉnh B.

- Ông Đinh Văn H, sinh năm 1978; địa chỉ thường trú: Tổ 2, Khu phố 5, phường V, thị xã T, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Bùi Thị L và ông Đinh Văn H chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Xuân Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận kết hôn số 09 ngày 06/3/2020. Trong quá trình chung sống, bà L và ông H có ba con chung tên Đinh Văn Huy, sinh ngày 12/11/2002 (Hiện bị câm điếc, chưa sống tự lập được, còn phụ thuộc vào cha mẹ); Đinh Thị Tường Vy, sinh ngày 06/11/2007 và Đinh Thị Trà My, sinh ngày 21/10/2017. Ngày 26/10/2020, bà Bùi Thị L và ông Đinh Văn H có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/11/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, bà Bùi Thị L và ông Đinh Văn H đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu. Cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị L và ông Đinh Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Bùi Thị L và ông Đinh Văn H có ba con chung tên Đinh V, sinh ngày 12/11/2002 (Hiện bị câm điếc, chưa sống tự lập được, còn phụ thuộc vào cha mẹ); Đinh Thị T, sinh ngày 06/11/2007 và Đinh Thị Trà M, sinh ngày 21/10/2017. Khi ly hôn bà L và ông H thỏa thuận giao ba con chung tên Đinh Văn Huy, sinh ngày 12/11/2002 (Hiện bị câm điếc, chưa sống tự lập được, còn phụ thuộc vào cha mẹ); Đinh Thị T, sinh ngày 06/11/2007 và Đinh Thị Trà M, sinh ngày 21/10/2017 cho bà Bùi Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; ông Đinh Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/11/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên là H toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị L và ông Đinh Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao ba con chung tên Đinh V, sinh ngày 12/11/2002 (Hiện bị câm điếc, chưa sống tự lập được, còn phụ thuộc vào cha mẹ); Đinh Thị T, sinh ngày 06/11/2007 và Đinh Thị Trà M, sinh ngày 21/10/2017 cho bà Bùi Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; ông Đinh Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Bùi Thị L và ông Đinh Văn H đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về L phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Bà Bùi Thị L và ông Đinh Văn H phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) L phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, L phí Tòa án số

AA/2016/0051882 ngày 04/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- CCTHADS thị xã Tân Uyên;
- UBND xã X, huyện H, tỉnh T;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Thị Mỹ Trúc